

Số: 97 /2025/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2551/TTr-STP ngày 19/11/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

b) Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Điều 2. Trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Sau khi có văn bản tư vấn pháp luật của tư vấn viên pháp luật thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua danh sách tư vấn viên pháp luật được đăng tải trên Cổng thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh, doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật.

2. Phương thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An.

3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Văn bản đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa được tư vấn, trong đó cung cấp thông tin mã số thuế, số tài khoản ngân hàng của đơn vị thụ hưởng (theo mẫu phụ lục kèm theo);

b) Bản sao Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Bản chính hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa;

d) Bản chính Văn bản tư vấn pháp luật;

đ) Hóa đơn tài chính theo quy định của pháp luật hoặc chứng từ của ngân hàng xác nhận giao dịch đã chuyển tiền cho tư vấn viên (trong trường hợp tư vấn viên không phải là tổ chức).

4. Trình tự thực hiện

Sau khi nhận đủ hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

a) Trường hợp đủ điều kiện thì quyết định hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp và giải quyết kinh phí trong 07 ngày làm việc.

b) Trường hợp không đủ điều kiện (nội dung tư vấn không thuộc phạm vi tư vấn theo hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa) thì trả lời doanh nghiệp nhỏ và vừa bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp trong 04 ngày làm việc.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

b) Thực hiện việc quyết định hỗ trợ, thanh quyết toán theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Hàng năm, bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định pháp luật về quản lý tài chính - ngân sách.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTrVB);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

